

**Bản án số: 182/2019/HS-ST
Ngày 24/12/2019**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quynh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Quân và bà Lê Thị Thanh Thủy.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Huệ - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tham gia phiên tòa:
Bà Dương Thị Bích Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2019, tại Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 175/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 181/2019/QĐXXST-HS ngày 09/12/2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Đức B1; Tên gọi khác: không; Sinh ngày: 09/5/1986, tại thị xã Y, Quảng Ninh; Nơi ĐKKTT: Khu 6, phường Y, thị xã Y, tỉnh N; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vũ Đức B2 và bà: Ngô Thị X; Vợ, con: Chưa; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2011, đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm cai nghiện O1, H4ện B3, đến năm 2012 trở về địa phương; Tháng 3/2018, đi cai nghiện tự nguyện tại Trung tâm cai nghiện tỉnh D1, đến tháng 3/2019 trở về địa phương; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 25/9/2019, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P1 – Có mặt tại phiên tòa.

**** Bị hại:***

- Công ty cổ phần sản xuất thương mại H1; trụ sở tại: Tổ 4, khu 6C, phường T1, thành phố P1, tỉnh N.

Người đại diện theo pháp luật: Chị Phạm Thị Kim D2, sinh năm 1976, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị - Giám đốc; nơi đăng ký HKTT: Tổ 4, khu 6C, phường T1, thành phố P1, tỉnh N – Có đơn xin xử án vắng mặt tại phiên tòa.

- Công ty cổ phần 27/7 H5; trụ sở tại: Xóm 1, xã L2, H4ện H2, tỉnh Đ1.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Trung T5, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị - Giám đốc; nơi đăng ký HKTT tại: Xóm 4, xã P3, H4ện H2, tỉnh Đ1.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Lâm Văn N1, sinh năm 1972; nơi đăng ký HKTT tại: Xóm 2, xã L3, H4ện H2, tỉnh Đ1 - Có đơn xin xử án vắng mặt tại phiên tòa.

- Anh Đào Ngọc D3, sinh năm 1991; nơi đăng ký HKTT tại: Tổ 4, khu 4, phường L4, thành phố L1, tỉnh N; chỗ ở hiện nay: Tổ 6, khu 1, phường T2, thành phố L1, tỉnh N - Có đơn xin xử án vắng mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Đỗ Mạnh H3, sinh năm 1991; nơi đăng ký HKTT tại: Tổ 3, khu T7 A, phường T6, thành phố P1, tỉnh N – Vắng mặt tại phiên tòa.

- Anh Nguyễn Minh T3, sinh năm 1990; nơi đăng ký HKTT tại: Tổ 14, khu 4, phường L4, thành phố L1, tỉnh N – Vắng mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng:*

- Anh Hoàng Văn H4, anh Phạm Quang C1, anh Nguyễn Thành Tâm, anh Vũ Việt D4 – Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 24/9/2019, Vũ Đức B1 đã sử dụng ma túy đá cùng bạn là chị Phạm Thị H5 và 02 thanh niên khác (B1 không quen biết) ở H4ện Đ3, sau khi sử dụng xong B1 đi xe ô tô về đến khu vực phường O2, thành phố P1 để gặp bạn nhưng không gặp được nên B1 đã đi bộ về phía trung tâm thành phố P1. Khoảng 00 giờ 40 phút ngày 25/9/2019 B1 đi đến khu vực tổ 4, khu 6C, phường T1, thành phố P1, tại đây B1 đã nhặt các cục bê tông và ném vỡ kính chiếu hậu của xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios biển kiểm soát 14A – 291.xx của anh Đào Ngọc D3 đỗ dưới lòng đường (anh D3 thuê xe tự lái của Đỗ Mạnh H3, sinh năm 1991; nơi đăng ký HKTT tại: Tổ 3, khu T4 A, phường T6, thành phố P1). B1 còn ném vỡ các kính chắn gió phía trước xe ô tô tải nhãn hiệu HINO biển số 14C – 213.xx và xe ô tô tải nhãn hiệu FOTON biển số 14C – 183.xx của Công ty cổ phần sản xuất thương mại H1 đang đỗ trên vỉa hè. Sau đó B1 nhìn thấy chiếc xe ô tô khách giường nằm L5 BKS 18B – 014xx của Công ty cổ phần 27-7 H5, chạy tuyến Đ1 – C2 do anh Hoàng Văn H4 điều khiển đi đến, B1 tiếp tục nhặt cục bê tông ném vỡ kính chắn gió phía trước của xe ô tô thì bị anh H4 cùng mọi người đuổi theo bắt giữ, giao cho Công an xử lý.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P1 tiến hành khám nghiệm hiện trường, kết quả thể hiện:

- Xe ô tô 05 chỗ BKS 14A – 291.xx dừng đỗ sát mép đường bên phải làn xe thô sơ, đầu xe quay hướng đông, cách trục bánh sau xe trên 1,3m về phía Bắc có 01 cục bê tông không rõ hình, kích thước trung bình (4x5)cm nằm trên mặt đường. Kiểm tra xe phát hiện kính chắn gió phía sau kích thước (1,05 x 0,65)m bị vỡ rạn toàn bộ, phần trung tâm vết nằm sát góc dưới bên phải, cao cách đất 1,05m, phần này dấu vết vỡ hằn lõm từ ngoài vào trong, kích thước (6x7)cm. Từ phần tâm vết hằn lõm rồi vỡ lan tỏa khắp.

- Xe ô tô tải biển kiểm soát 14C – 183.xx dừng đỗ trên vỉa hè trước cửa nhà xưởng Inox V1, đầu xe quay phía đông, thân xe cách mép đường 1,3m. Kiểm tra xe phát hiện kính chắn gió phía trước gồm 01 tấm có kích thước (1,9 x 0,8)m bị vỡ rạn trong diện (0,8x0,7)m, phần tâm vết vỡ rạn lan tỏa ra các hướng dạng hình mặt trời, phần đầu cần gạt mưa bên trái bị cong vênh một đoạn 05cm tương ứng vị trí tâm vết rạn vỡ kính.

- Cách vị trí xe ô tô tải BKS 183.xx 3,5m về phía tây bắc vị trí xe ô tô khách BKS 18B – 014.xx nhãn hiệu Thaco dừng đỗ, phần thân xe cách mép đường 1m,

cách đầu xe này 2,2m về phía đông và cách mép đường 1,4m phát hiện 01 cục bê tông không rõ hình có kích thước (10x5)cm. Kiểm tra xe ô tô khách phát hiện kính chắn gió phía trước gồm 02 tấm riêng biệt ghép liền nhau, phần kính bên phụ có kích thước (1,2x1,55)m bị vỡ rạn trong diện (0,9x0,9)m, phần tâm vết vỡ rạn có 01 lỗ thủng kích thước (7x10)cm, cao cách nền đường 2,3m và cách cạnh bên phải của ô kính cửa là 0,22m, dấu vết vỡ thủng này hướng từ ngoài vào trong, trong sàn cabin khoang lái phát hiện 01 cục bê tông không rõ hình, kích thước (11x8)cm nằm cách vết thủng kính 1,5m.

- Cách đuôi xe khách 4m về phía tây có 01 xe ô tô tải BKS 14C – 213.xx, phần đuôi xe trong nhà xưởng Công ty CPTM H1, phần đầu xe thò ra ngoài vỉa hè và cách mép đường 4m. Kiểm tra phát hiện kính chắn gió trước xe có kích thước (0,83x2,1)m bị vỡ rạn trong diện (0,83x0,8)m phần trung tâm vết vỡ, lõm hướng từ ngoài vào trong....

Công an đã thu giữ:

+ 01 cục bê tông trên mặt đường tại vị trí cách trục bánh sau ô tô 05 chỗ BKS 14A – 291.86 1,3m về phía Bắc.

+ 01 cục bê tông trên sàn ca bin khoang lái xe ô tô khách 18B – 014.xx và 01 cục bê tông cách đầu xe 2,2m.

+ 01 cục bê tông trên vỉa hè cách xe tải 14C – 213.xx về phía tây 19m.

+ 02 mảnh kính vỡ vụn trong đám mảnh kính vỡ tại vị trí sàn cabin khoang lái xe ô tô khách 18B-014.xx.

+ 02 mảnh kính vỡ vụn trong đám mảnh kính vỡ tại vị trí kính chắn gió sau xe ô tô 14A – 291.xx.

Tại Kết luận định giá tài sản số 86/KL-HĐĐGTX ngày 30/9/2019, của Hội đồng định giá thường xuyên định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố P1, kết luận: 01 kính chiếu hậu của xe ô tô con nhãn hiệu Toyota Vios E biển số 14A-291.xx bị thiệt hại trị giá 11.250.000 đồng; 01 kính chắn gió phía trước của xe ô tô tải nhãn hiệu HINO biển số 14C-213.xx bị thiệt hại trị giá 19.803.000 đồng; 01 kính chắn gió phía trước của xe ô tô tải nhãn hiệu FOTON biển số 14C-183.xx bị thiệt hại trị giá 5.637.800 đồng; 01 kính chắn gió phía trước của xe ô tô khách giường nằm nhãn hiệu THACO, biển số 18B-014.xx bị thiệt hại trị giá 2.475.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 39.165.800 đồng.

Tại bản Kết luận giám định số 764/GĐMT ngày 01/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh N kết luận: Trong mẫu nước tiểu của Vũ Đức B1 có ma túy, loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 177/CT-VKSCP ngày 25/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P1 đã truy tố bị cáo Vũ Đức B1 về tội: "Cố ý làm hư hỏng tài sản" khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo bị cáo Vũ Đức B1 khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung vụ án đã nêu và thừa nhận: Ngày 24/9/2019, sau khi sử dụng ma túy đá cùng với chị H5 và 02 người thanh niên không quen biết ở H4ện Đ3 thì bị cáo đi xe ôm đến phường O2, thành phố P1 để gặp bạn nhưng không gặp được. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày bị cáo đi bộ từ phường O2 về, khi đi qua đường xuống Đ4 bị cáo đi bộ trên vỉa hè bên trái đường về phía trung tâm thành phố P1 được khoảng 2km, bị cáo nhìn thấy cục bê tông trên đường nên đã nhặt lên rồi ném mạnh vào cửa kính của 02 xe ô tô tải đang đỗ trên vỉa hè và 01 xe ô tô con đỗ ở dưới lòng đường, bị

cáo không nhớ ném như thế nào. Sau đó bị cáo tiếp tục cầm cục bê tông đi ra sát vỉa hè, khi nhìn thấy có 01 ô tô khách đang đi đến bị cáo vung tay ném mạnh cục bê tông vào phía trước đầu xe khách, ném xong bị cáo thấy xe dừng lại, trên xe có khoảng 3 – 4 người đuổi theo bị cáo, bị cáo bỏ chạy về phía L1 được khoảng 02 km thì bị bắt giữ đưa đến công an phường T1. Hiện tại bị cáo đang bị tạm giam nên cũng chưa có điều kiện bồi thường thiệt hại cho ai, bị cáo đồng ý bồi thường cho các bị hại theo giá của bản kết luận định giá tài sản đã đưa ra. Viện kiểm sát nhân dân thành phố P1 truy tố bị cáo về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự là đúng với hành vi phạm tội của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đến mức thấp nhất.

Đại diện hợp pháp của Công ty cổ phần sản xuất thương mại H1, chị Phạm Thị Kim D2 vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra và đơn xin xử án vắng mặt thể hiện: Khoảng 02 giờ 25 phút ngày 25/9/2019 chị nhận được tin bị cáo Nguyễn Đức B1 đã dùng gạch ném làm vỡ kính chắn gió của 02 xe ô tô tải biển kiểm soát: 14C-213.xx và 14C-183.xx, chị đã được Cơ quan cảnh sát điều tra thông báo kết luận định giá tài sản, chị đồng ý với giá thiệt hại do Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự đưa ra, chị yêu cầu bị cáo bồi thường cho Công ty của chị, cụ thể: xe ô tô 14C-213.xx là 19.803.000 đồng và xe ô tô 14C-183.xx là 5.637.800 đồng.

Anh Lâm Văn N1 là người được ủy quyền tham gia tố tụng của Công ty Cổ phần 27/7 H5, vắng mặt tại phiên tòa có lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện như sau: Chiếc xe ô tô khách L5 BKS 18B-014.xx là tài sản của anh góp cổ phần vào Công ty cổ phần 27/7 H5 để hoạt động kinh doanh vận tải hành khách, chạy tuyến Đ1 – C2. Khoảng 01 giờ ngày 25/7/2019 khi anh đang nằm ngủ trên xe thì nghe thấy tiếng cửa kính xe vỡ sau đó xe dừng lại sát vỉa hè đoạn đường gần đối diện cổng Công ty Indevco. Anh Hoàng Văn H4 là lái xe và anh Phạm Quang C1 là phụ xe nói cho anh biết là có người cầm đá đập cửa kính xe, anh thấy kính chắn gió phía bên phải (theo hướng từ trong xe) gần bảng đèn Led có một lỗ thủng, xung quanh là các vết kính rạn nứt, tại bậc lên xuống trong xe có 01 cục bê tông dạng hòn đá và mảnh vỡ của kính. Anh đã cùng với anh H4, anh C1 xuống xe đuổi theo bắt giữ được bị cáo và đưa về Công an phường T1. Anh đã được Cơ quan cảnh sát điều tra thông báo kết luận định giá tài sản, anh đồng ý với giá thiệt hại do Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự đưa ra, anh yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 2.475.000 đồng.

Anh Đoàn Ngọc D3 là bị hại trong vụ án có lời khai tại cơ quan điều tra và đơn xin xử án vắng mặt, thể hiện: Khoảng 20 giờ 30 ngày 24/9/2019, anh đi xe ô tô nhãn hiệu Toyota biển số 14A-291.86 (anh thuê của anh Nguyễn Minh T3 nhà ở tổ 2A, khu 5, phường L4, thành phố L1; chủ xe lại là anh Đỗ Mạnh H3, sinh năm 1991, trú tại tổ 3, khu Nam Thạch, phường T6, thành phố P1) đến nhà anh T7 tại địa chỉ 123, đường Lê Thanh N, phường T1, thành phố P1, khoảng 01 giờ ngày 25/9/2019 khi nghe thấy tiếng ồn ào, anh mở cửa ra ngoài xem thì được biết bị cáo Nguyễn Đức B1 đã dùng đá ném vào phía sau kính chắn gió phía bên phải của xe, anh đến cơ quan điều tra để trình báo. Anh đã được Cơ quan cảnh sát điều tra thông báo kết luận định giá tài sản, anh đồng ý với giá thiệt hại do Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự đưa ra, anh và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Đỗ Mạnh H3 đã thỏa thuận bồi thường xong về phần thiệt hại do xe bị hư hỏng

kính chắn gió. Anh yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 11.250.000 đồng. Anh đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Anh Đỗ Mạnh H3 là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện: Anh là chủ xe ô tô Toyota BKS 14A-291.86, anh đã cùng với một số người cùng nhau mở cửa hàng cho thuê xe tự lái để cho anh Nguyễn Minh T3 làm đại diện. Khoảng 7 giờ ngày 25/9/2019 anh nhận được tin từ anh D3 thông báo xe anh bị người khác ném vỡ kính chắn gió phía sau. Anh và anh D3 đã có biên bản thỏa thuận bồi thường thiệt hại gửi tại Tòa án.

Anh Nguyễn Minh T3 là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của anh Đỗ Mạnh H3 và anh Đào Ngọc D3.

Người làm chứng là các Hoàng Văn H4, anh Phạm Quang C1 vắng mặt tại phiên tòa có lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện các anh chứng kiến bị cáo Vũ Đức B1 dùng cục bê tông ném vào làm vỡ kính chắn gió xe ô tô khách giường nằm nhãn hiệu THACO, biển số 18B-014.xx vào đêm ngày 25/9/2019. Anh Nguyễn Thành Tâm chứng kiến bị cáo Vũ Đức B1 dùng cục bê tông ném vào các xe ô tô làm vỡ kính chắn gió của xe Toyota Vios E biển số 14A-291.xx, xe tải nhãn hiệu HINO biển số 14C-213.xx, xe tải nhãn hiệu FOTON biển số 14C-183.xx.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Vũ Đức B1 về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”; Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt:

Vũ Đức B1 từ 18 (mười tám) đến 24 (hai bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/9/2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 04 cục bê tông bị cáo dùng làm công cụ phạm tội, 04 mảnh kính vỡ không có giá trị sử dụng. Chiếc USB do chị Phạm Thị Kim D2 giao nộp cần lưu cùng hồ sơ vụ án.

Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 589, 357, 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Buộc bị cáo Vũ Đức B1 bồi thường thiệt hại cho:

- Công ty cổ phần sản xuất thương mại H1 số tiền: 25.440.800 đồng.
- Công ty cổ phần 27/7 H5 số tiền: 2.475.000 đồng.
- Anh Đào Ngọc D3 số tiền: 11.250.000 đồng.

Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát, bị cáo thấy ân hận với hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đến mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền,

trình tự, thủ tục được qui định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Vũ Đức B1 khai nhận về hành vi phạm tội đúng với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra phù hợp với lời khai của các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và nội dung bản cáo trạng và các tài liệu như: Biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang lập hồi 01 giờ 10 phút ngày 25/9/2019; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản khám nghiệm hiện trường lập hồi 02 giờ 15 phút ngày 25/9/2019; Bản ảnh từ video clip do camera tại hiện trường quay lại ngày 25/9/2019; Sơ đồ và bản ảnh hiện trường vụ “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, tại tổ 4, khu 6C, phường T1, thành phố P1; Kết luận giám định số 764/GĐMT ngày 01/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh N; Bản Kết luận định giá tài sản số 86/KL-HĐĐGTX ngày 30/9/2019, của Hội đồng định giá thường xuyên định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố P1 cùng với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 0 giờ 40 phút ngày 25/9/2019, tại khu vực tổ 4, khu 6C, phường T1, thành phố P1 sau khi sử dụng ma túy đá, bị cáo đã bị ảo giác, không làm chủ được bản thân nên đã có hành vi dùng các cục bê tông nhặt trên đường ném vào kính chắn gió của xe ô tô Toyota Vios E biển số 14A-291.xx, xe ô tô tải nhãn hiệu HINO biển số 14C-213.79, xe ô tô tải nhãn hiệu FOTON biển số 14C-183.xx (đang đỗ trên vỉa hè và lòng đường) và xe ô tô khách giường nằm nhãn hiệu THACO, biển số 18B-014.xx (đang lưu thông trên đường) làm hư hỏng gây thiệt hại tổng trị giá 39.165.800 đồng. Hành vi của bị cáo Vũ Đức B1 đã cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự, đúng như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố P1 đã truy tố.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do vậy cần phải có mức hình phạt tương xứng phù hợp với tính chất mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo dùng các cục bê tông ném vào 04 xe ô tô, mỗi xe ô tô đều bị thiệt hại trị giá từ 2.000.000 đồng trở lên, do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo còn có nhân thân xấu, đã từng đi cai nghiện tự nguyện và bắt buộc nhưng vẫn tiếp tục sử dụng ma túy đây cũng là nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo đi vào con đường phạm tội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét, tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người bị hại là anh Đào Ngọc D3 tại đơn xin xử án vắng mặt cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo nhưng dù xem xét đến đâu cũng cần bắt bị cáo phải cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ cải tạo giáo dục

bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và để răn đe phòng ngừa chung. Bị cáo không có việc làm, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị cáo chưa bồi thường thiệt hại cho các bị hại, bị hại là đại diện Công ty cổ phần sản xuất thương mại H1 yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại tổng số tiền: 25.440.800 đồng, Công ty cổ phần 27/7 H5 yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại số tiền: 2.475.000 đồng, anh Đào Ngọc D3 yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại số tiền là: 11.250.000 đồng (giá trị thiệt hại đúng như kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự) nên cần buộc bị cáo phải bồi thường cho các bị hại. Giữa anh Đỗ Mạnh H3 và anh Đào Ngọc D3 đã có biên bản thỏa thuận bồi thường thiệt hại gửi tại Tòa án nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan công an thu giữ: 04 cục bê tông bị cáo dùng làm công cụ phạm tội và 04 mảnh kính vỡ là vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ 01 USB nhãn hiệu TRANYOO màu trắng bạc do người đại diện hợp pháp của Công ty cổ phần sản xuất thương mại H1 cung cấp đây là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cần lưu trữ cùng hồ sơ vụ án.

[7] Về các vấn đề khác: Bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy, Công an thành phố P1 đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Đức B1 phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Xử phạt: Vũ Đức B1 24 (hai bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/9/2019.

Căn cứ vào: Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cục bê tông không rõ hình, kích thước trung bình (4x5)cm; 01 (một) cục bê tông không rõ hình, kích thước (11x8)cm; 01 (một) cục bê tông không rõ hình, kích thước (10x5)cm; 01 (một) cục bê tông không rõ hình, kích thước (0,16x0,1)cm; 04 (bốn) mảnh kính vỡ vụn.

Tình trạng vật chứng, tài sản thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 41 ngày 09/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P1, tỉnh N.

Căn cứ vào: Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 589, 357, 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Buộc bị cáo Vũ Đức B1 phải bồi thường cho: Công ty cổ phần sản xuất thương mại H1 số tiền: 25.440.800 đồng (hai mươi lăm triệu bốn trăm bốn mươi nghìn tám trăm đồng); Công ty cổ phần 27/7 H5 số tiền: 2.475.000 đồng (hai triệu bốn trăm bảy mươi lăm nghìn đồng); Anh Đào Ngọc D3 số tiền: 11.250.000 đồng (mười một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, Công ty cổ phần sản xuất thương mại H1, Công ty cổ phần 27/7 H5 và anh Đào Ngọc D3 có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo chậm trả tiền thì bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

(Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Vũ Đức B1 phải nộp: 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.958.290 đồng (một triệu chín trăm năm tám nghìn hai trăm chín mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; Báo cho biết bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Cẩm Phả
- Công an TP Cẩm Phả, CQ THA hình sự;
- Chi cục thi hành án dân sự TP. Cẩm Phả;
- Bị cáo, bị hại, người có QLVN liên quan;
- Lưu hồ sơ, lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**
(đã ký)

Nguyễn Thị Quynh